

Số: 228/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 03 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 337/2020/TLST - HNGĐ ngày 15/7/2020 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị PHÙNG THỊ D** - sinh năm 1993

HKTT: phường Th - quận T - Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: số 25 ngõ 1 C - xã T1 - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh TRẦN TRUNG P** - sinh năm 1982

HKTT: phường Th - quận T - Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: số 25 ngõ 1 C - xã T1 - huyện T - Thành phố Hà Nội.

*Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/7/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị D và anh Trần Trung P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Phùng Thị D và anh Trần Trung P có 01 con chung là Trần Diệu C - sinh ngày 06/11/2018. Chị D và anh P thoả thuận giao cháu Diệu C cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Diệu C mỗi tháng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) kể từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu Diệu C trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị D và anh P không có, không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: chị Phùng Thị D tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 6739 ngày 13/7/2020). Chị D đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Thẩm phán

(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS;